

Số: 83/2026/QĐST-HNGĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2026/TLST-HNGĐ ngày 23/3/2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị Thanh T**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố Hải Định, phường Long Hương, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông **Đỗ Minh Q**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: 2431 Khu phố 1 Phước Nguyên, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/4/2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/4/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị Thanh T và ông Đỗ Minh Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Thanh T và ông Đỗ Minh Q đồng ý ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 103 do Ủy ban nhân dân phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 24/12/2018 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà T và ông Q xác định ông bà có hai con chung là trẻ Đỗ Phúc A, sinh ngày 30/9/2018 và trẻ Đỗ Phúc K, sinh ngày 25/6/2020. Hiện tại trẻ A và trẻ K đAg sống cùng bà T. Bà T và ông Q thỏa thuận giao trẻ A và trẻ K cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi trẻ A và trẻ K mỗi trẻ mỗi

tháng 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 15/5/2026 cho đến khi trẻ A và trẻ K lần lượt thành niên.

Nếu ông Q chậm thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì ông Q còn phải chịu lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Q có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà T và ông Q không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí: Bà Đặng Thị ThAh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 150.000 đồng án phí án phí dân sự sơ thẩm đối với việc cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0015904 ngày 16/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND KV 12 - TPHCM;
- THADS TPHCM;
- Ủy bA nhân dân phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thùy**